

KIỂM ĐỊNH VÙNG 1.280

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Ngân hàng cuối năm 2024

Tăng trưởng tín dụng tích cực: Theo số liệu của NHNN, tính đến cuối tháng 9/2024, tín dụng nền kinh tế tăng 9% so với cuối năm ngoái. Chúng tôi cho rằng nhu cầu tín dụng sẽ tăng mạnh hơn đặc biệt từ đầu Q4/2024, được thúc đẩy bởi sự tăng tốc trong đầu tư công, đặc biệt là đối với các dự án cơ sở hạ tầng lớn, cũng như sự phục hồi trong tiêu dùng bán lẻ và sự ấm lên của thị trường bất động sản.

Lãi suất đã giảm khá tích cực: Tính đến cuối T9/2024, lãi suất huy động trung bình ở nhóm các NHTM quốc doanh ở mức 4,68% và ở nhóm các NHTM cổ phần ở mức 4,86%.

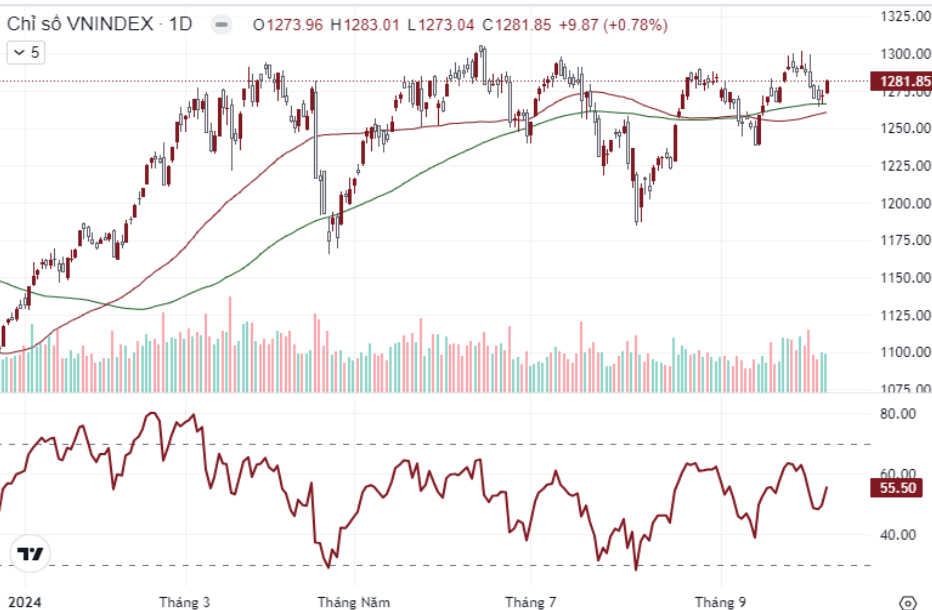
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 9,87 điểm trong phiên 09/10 kết phiên ở mức 1.281,85 điểm. Thanh khoản giảm nhẹ 0,27% so với phiên giao dịch ngày 08/10. Khối ngoại tiếp tục bán ròng nhẹ hơn 46 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường có khả năng kiểm định lại vùng 1.275-1.285 điểm trong phiên giao dịch ngày 10/10. Mặc dù khối ngoại còn bán ròng nhẹ nhưng dòng tiền có khả năng quay trở lại khi thị trường phục hồi, thể hiện qua sự cải thiện trong giá trị giao dịch, giúp giảm bớt áp lực tâm lý cho nhà đầu tư sau giai đoạn điều chỉnh giảm. Thị trường dự kiến sẽ kiểm định lại vùng hỗ trợ 1.275 điểm và kháng cự 1.285 điểm trong phiên hôm nay trước khi xác định xu hướng mới. Thị trường sẽ cần thêm thời gian tích lũy chặt chẽ hơn với khối lượng giao dịch thấp thì mới có thể tạo nền tảng để hình thành nhịp tăng mới.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	55,50	51,71	1.282,28	1.273,51	1.260,63	1.266,26
Hành động	Mua	Mua	Quan sát	Mua	Mua	Mua

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

TCB

Khuyến nghị: **Mua**TP: **26.600 VND** | UPSIDE: **+8%**

Chiến lược hành động

MUA: NĐT nên tập trung ưu tiên vào các nhóm ngành có tiềm năng trong giai đoạn cuối năm như bán lẻ, chứng khoán, ngân hàng, đầu tư công, bất động sản khu công nghiệp,... để đón đầu sự dịch chuyển dòng tiền. Các vị thế mới nên được mở khi có tín hiệu vận động lực cầu rõ nét hơn.

BÁN: NĐT duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.281,85	0,78
KLCP (triệu CP)	676,9	-0,27
GTGD (tỷ VND)	17.085	8,62
Khớp lệnh	16.035	7,13
Thỏa thuận	105,02	-86,21
HNX-Index		
Đóng cửa	231,77	0,11
KLCP (triệu CP)	46,05	-32,05
GTGD (tỷ VND)	905,9	-37,09
UPCoM		
Đóng cửa	92,45	0,00
KLCP (triệu CP)	33,37	-10,91
GTGD (tỷ VND)	759,9	28,83

Diễn biến TTCK Mỹ: S&P 500 và Dow đã kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư với mức đóng cửa kỷ lục mới. Chỉ số thị trường chung tăng 0,71%, cũng ghi nhận mức cao nhất mọi thời đại trong quá trình giao dịch, trong khi Dow tăng hơn 400 điểm, tương đương 1%. Các cổ phiếu công nghệ lớn là những cổ phiếu tăng giá đáng chú ý trong đợt tăng giá, đưa Nasdaq tăng 0,6%.

Thế giới: Trong nhiều thập kỷ, kênh đào Panama dài 82 km là lựa chọn hàng đầu cho các công ty vận chuyển. Tuy vậy, Panama đã trải qua một đợt hạn hán lịch sử, khiến mực nước tại Hồ Gatun gần đó xuống mức thấp chưa từng thấy. Đây là một vấn đề nan giải vì kênh đào Panama dùng nước từ hồ để vận hành hệ thống âu thuyền đưa tàu qua kênh. Ngoài kênh đào Panama, các tàu container có thể đổi lộ trình đi qua Mũi Horn. Nhưng hành trình sẽ kéo dài thêm gần 13.000 km, tiêu tốn thêm rất nhiều thời gian và tiền bạc. Đó là lúc Hành lang Liên đại dương của Mexico phát huy tác dụng. Dự án đường sắt trị giá 7,5 tỷ USD của Mexico trải dài hơn 300 km qua eo Tehuantepec. Tuyến đường này nhằm giảm bớt tình trạng tắc nghẽn trong vận chuyển toàn cầu. Nếu các công ty đổi hướng cập cảng Salina Cruz trên Thái Bình Dương, họ có thể chuyển hàng lên đường sắt và nhận hàng ở đầu bên kia. Tuy vậy, ngay cả sau vài năm nữa khi dự án hoàn thành, Hành lang Liên đại dương của Mexico có thể sẽ không đạt được một nửa công suất của kênh đào Panama.

Việt Nam: Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đang nghiên cứu lộ trình dỡ bỏ dần việc áp dụng room tín dụng theo chủ trương của Quốc hội và Chính phủ. Nhiều ý kiến cho rằng, NHNN sớm bỏ room tín dụng để các tổ chức tín dụng có thể chủ động hơn trong kế hoạch kinh doanh của mình. Hạn mức tăng trưởng (room) tín dụng là một trong những công cụ điều hành tiền tệ đã tồn tại trong nhiều năm với mục tiêu kiểm soát dòng chảy vốn và giữ ổn định nền kinh tế. Tuy nhiên, trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam cần tăng trưởng và cạnh tranh quốc tế ngày càng mạnh mẽ, việc xem xét dỡ bỏ room tín dụng tiếp tục được đặt ra. Giới chuyên gia phân tích một khi room tín dụng được dỡ bỏ, các ngân hàng sẽ có thể linh hoạt hơn trong việc phát triển các sản phẩm tín dụng và tiếp cận nhanh chóng hơn với các cơ hội kinh doanh, nhưng điều này cũng cần đi đôi với các biện pháp kiểm soát rủi ro hiệu quả để tránh những hệ lụy tiêu cực như trong quá khứ.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do giảm nhẹ về mức 24.835.

Vàng: Giá vàng giảm trong phiên thứ sáu liên tiếp xuống dưới 2610 USD/ounce vào thứ Tư, mức thấp nhất trong khoảng ba tuần, chịu áp lực từ đồng đô la mạnh hơn khi các nhà giao dịch đặt cược rằng Fed sẽ không hành động nhanh chóng để hạ lãi suất như đã nghĩ trước đây. Biên bản cuộc họp FOMC gần đây nhất vào tháng 9 cho thấy các nhà hoạch định chính sách của Fed đã chia rẽ về quy mô cắt giảm lãi suất, với một số người tham gia ủng hộ việc cắt giảm 0,25 điểm cơ bản thay vì cắt giảm 0,50 điểm cơ bản.

TLG: CTCP Tập đoàn Thiên Long vừa chia sẻ số liệu sơ bộ về kênh thương mại điện tử (TMĐT) với tốc độ tăng trưởng 200% so với năm trước. Đặc biệt, ngành học cụ ghi nhận mức tăng trưởng đến 300% nhờ sự xuất hiện của Máy tính khoa học Flexio Fx799VN. Trong những tháng đầu năm 2024, kênh TMĐT của Công ty đã có 2 tháng liên tục đứng Top 1 trong ngành hàng Văn phòng phẩm trên các sàn Shopee và Lazada. Trong đó, ngành Bút viết Thiên Long vẫn đang dẫn đầu thị trường tính đến thời điểm hiện tại. Hiện, doanh thu kênh TMĐT theo Thiên Long còn khá "khiêm tốn" so với tổng doanh thu của Công ty. Với tốc độ tăng trưởng nhanh, Thiên Long kỳ vọng trong 3 năm tới, tỷ trọng đóng góp của TMĐT sẽ tăng lên nhanh chóng và trở thành một kênh bán hàng hiện đại và quan trọng. Công ty cũng vừa công bố KQKD 8 tháng đầu năm, lợi nhuận sau thuế lũy kế đạt 382 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ năm 2023 và vượt kế hoạch cả năm. Trong đó, TMĐT là kênh có tiềm năng tăng trưởng mạnh nhất, dự báo sẽ đóng góp đáng kể và sự phát triển bền vững của tập đoàn.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5.792,04	0,71	21,43
DJIA	42.512,00	1,03	12,80
Nasdaq	18.291,62	0,60	21,85
Shanghai	3.258,86	-6,62	9,54
Hang Seng	20.637,24	-1,38	21,06

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.608,46	-0,53	26,46
Dầu WTI	73,33	-0,54	2,34
Dầu Brent	76,76	-0,74	-0,36
Than	147,00	-2,52	0,41
Đồng	4,37	-1,38	12,52
Quặng sắt	106,30	-5,42	-22,05
Thép	475,34	-0,21	-13,78

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	102,88	0,39	1,48
USD/JPY	149,19	0,64	5,76
USD/CNY	7,09	0,21	-0,50
EUR/USD	1,09	-0,32	-0,86
GBP/USD	1,31	-0,24	2,65

Top đột phá khối lượng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	1.137,39	27,50	2,04
MWG	1.338,91	64,20	-1,53
ACB	520,57	26,25	2,94
SSI	470,42	27,30	-0,36
DBC	400,12	30,20	3,07

Top giá trị giao dịch (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
MWG	1.338,91	64,20	-1,53
HPG	1.137,39	27,50	2,04
VPB	999,86	20,25	0,75
MSN	638,93	77,00	2,39
STB	600,96	34,15	1,34

TCB

(HOSE)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (09/10/2024)	24.650
Giá mục tiêu	26.600
Tiềm năng tăng trưởng	8%–10%
Vùng mua	24.200–24.600
Ngưỡng cắt lỗ	<23.200

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Lũy kế 1H 2024: Tổng thu nhập hoạt động của TCB đạt 25.681 tỷ đồng (+37,9% yoy). LNST đạt 12.516 tỷ đồng, tăng 38,5% svck và hoàn thành 57,6% kế hoạch cả năm 2024.

TCB ghi nhận tăng trưởng tín dụng ấn tượng, đạt 12,5% yoy vào cuối 1H 2024, nằm trong nhóm ngân hàng có mức tăng trưởng cao nhất. TCB đã đang đa dạng hóa nguồn thu để giảm thiểu rủi ro tín dụng, với tỷ lệ thu nhập từ phí cao. Hoạt động của các công ty con như TCBS và TechcomCapital cũng góp phần vào thu nhập ròng.

Tỷ lệ nợ xấu sẽ được kiểm soát dù chất lượng tín dụng của nhóm khách hàng bán lẻ vẫn còn áp lực: Thị trường bất động sản phục hồi còn tương đối chậm, tỷ lệ nợ xấu phân khúc khách hàng bán lẻ có thể vẫn duy trì ở mức cao như hiện tại đến hết Q3/2024 và có thể cải thiện nhẹ trong Q4/2024 đưa tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát ở mức 1,2%, theo mục tiêu của ban lãnh đạo.

NIM mở rộng ấn tượng nhờ kiểm soát tốt chi phí vốn: NIM của TCB đã cải thiện 43 bps so với cuối năm 2023 lên 4,49%, chủ yếu nhờ lợi thế về chi phí huy động. Mức NIM này nằm trong bốn ngân hàng cao nhất trong ngành. Chúng tôi đang dự phóng NIM 2024F đạt mức 4,12%, tăng nhẹ so với mức NIM 2023A.

Hoạt động bảo lãnh phát hành và phân phối trái phiếu doanh nghiệp (+139% yoy trong Q2/24) tiếp tục là động lực tăng trưởng cho các khoản thu ngoài lãi trong nửa cuối năm 2024: Trái phiếu doanh nghiệp đến hạn trong nửa cuối năm 2024 vẫn ở mức tương đối cao 120 nghìn tỷ đồng (so với 59 nghìn tỷ đồng trong nửa đầu năm 2024). Do đó, nhu cầu phát hành trái phiếu mới dự báo cũng sẽ tương đối lớn.

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Ngân hàng
Biến động giá 1Y	13.400–24.900
KLGBQ 10D (CP)	23.716.850
Vốn hóa (tỷ đồng)	178.898,53
BVPS	19.470
P/E (lần)	8,01
P/B (lần)	1,20
EPS (VND)	3.047,89
SL CPLH (triệu CP)	7.045,02
Tỷ lệ free-float (%)	65,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	22,49
ROA (%)	2,51
ROE (%)	16,21

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

TCB giữ được các mốc MA ngắn và dài hạn, đồng thời các đường chỉ báo RSI, MFI tiếp tục cho tín hiệu mua. Tuy nhiên, TCB sắp chạm vùng kháng cự 25.100, hạn chế mua đuổi. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường để có điểm mua an toàn.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	65,94	Mua
MFI	66,11	Mua
MA10	24,36	Mua
MA20	23,68	Mua
MA50	22,82	Mua
MA100	23,31	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	DBC	Theo dõi	27,0-28,0			32.200	26.100			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	FPT	Nắm giữ	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000			12,8%
2	FRT	Nắm giữ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000			-0,7%
3	VGT	Nắm giữ	13,6-14,2	19/9/2024	14.100	16.500	13.000			0,7%
4	QNS	Nắm giữ	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000			1,0%
5	GMD	Nắm giữ	77-78,8	25/9/2024	78.200	85.100	74.000			-3,5%
6	SAB	Nắm giữ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800			-1,9%
7	VHM	Nắm giữ	41,7-42,6	1/10/2024	42.900	48.300	40.100			-0,9%
8	GAS	Nắm giữ	72,8-73,5	04/10/2024	72.600	79.300	69.600			0,1%
9	PAN	Nắm giữ	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300			3,9%
10	PVD	Nắm giữ	26,7-27,1	04/10/2024	27.300	30.700	26.500			1,5%
11	HAH	Nắm giữ	39,8-40,4	08/10/2024	40.500	46.800	38.100			4,0%
12	HSG	Nắm giữ	20,5-21,0	08/10/2024	20.900	24.100	19.700			1,9%
13	DCM	Nắm giữ	37,9-38,8	09/10/2024	37.600	41.700	36.300			1,7%
14	VHC	Nắm giữ	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000			1,6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BCM	Chốt lời	62,0-66,8	22/7/24	66.300	72.500	59.900	01/8/24	72.500	9,4%
2	HPG	Cắt lỗ	27,3-28,4	23/7/24	27.800	35.000	26.400	01/8/24	27.600	-0,7%
3	ACV	Cắt lỗ	111,5-117,5	30/7/24	115.000	138.000	108.800	05/8/24	110.000	-4,3%
4	PHP	Cắt lỗ	25,5-26,8	25/7/24	26.800	30.000	24.800	05/8/24	26.000	-3,0%
5	BCM	Chốt lời	65,0-67,0	06/8/24	66.700	72.500	62.700	12/8/24	72.500	8,7%
6	TNG	Chốt lời	23,0-24,5	26/7/24	24.300	27.000	21.800	12/8/24	27.700	14,4%
7	SAB	Chốt lời	53,5-55,5	16/8/2024	55.500	62.000	51.500	22/8/24	57.700	4,0%
8	GAS	Chốt lời	77,0-78,1	31/7/24	77.500	87.000	74.400	22/8/24	85.300	10,1%
9	BSR	Chốt lời	21,6-22,7	9/8/24	22.600	24.500	21.000	26/8/24	24.400	8,0%
10	BAF	Chốt lời	17,5-18,0	02/8/24	17.500	21.200	16.900	05/9/24	18.200	4,0%
11	HAH	Chốt lời	38,5-40,0	07/8/24	38.900	47.000	37.300	05/9/24	41.500	6,7%
12	REE	Cắt lỗ	67,9-69,8	23/8/2024	69.600	78.500	65.100	05/9/24	67.400	-3,2%
13	VCI	Cắt lỗ	46,2-47,5	26/8/2024	47.500	53.800	44.500	09/9/24	45.500	-4,2%
14	NTP	Chốt lời	67,8-69,5	30/8/2024	68.200	77.000	65.300	09/9/24	68.400	0,3%
15	ACB	Chốt lời	23,2-24,0	24/7/24	23.800	28.000	22.400	10/9/24	24.550	3,2%
16	DCM	Chốt lời	34,6-36,0	9/8/24	36.000	41.000	33.600	10/9/24	37.800	5,0%
17	PVT	Chốt lời	26,8-28,0	12/8/24	27.900	31.000	26.000	10/9/24	28.300	1,4%
18	CTG	Chốt lời	30,2-31,5	13/8/24	31.400	36.000	29.300	10/9/24	35.500	13,1%
19	MSN	Cắt lỗ	75,0-77,0	19/8/2024	77.100	89.500	72.700	10/9/24	77.000	-0,1%
20	VRE	Chốt lời	17,9-18,7	21/8/2024	18.700	22.600	17.300	10/9/24	20.300	8,6%
21	DPG	Chốt lời	52,2-53,5	27/8/2024	52.200	61.800	49.700	12/9/24	54.200	3,8%
22	VHC	Chốt lời	66,5-68,5	9/8/24	68.400	82.000	64.200	16/9/24	70.200	2,2%
23	VNM	Cắt lỗ	72,7-74,4	23/8/2024	74.400	88.300	69.600	16/9/24	73.000	-1,9%
24	BVH	Chốt lời	43,2-44,5	11/9/2024	42.900	48.200	41.700	16/9/24	43.200	0,7%
25	TLG	Chốt lời	51,6-53,0	06/9/2024	52.800	59.000	49.700	19/9/24	53.300	0,9%
26	NT2	Chốt lời	18,9-19,5	11/9/2024	19.500	23.000	18.300	26/9/24	20.250	3,8%
27	HDG	Chốt lời	26-27	17/9/2024	27.250	31.500	25.200	26/9/24	29.350	7,7%
28	VPB	Chốt lời	18-18,4	11/9/2024	18.050	23.000	16.800	27/9/24	20.100	11,4%
29	VCG	Chốt lời	18,0-19,3	17/9/2024	18.200	21.900	17.500	27/9/24	19.100	4,9%
30	GVR	Chốt lời	33-34,5	17/9/2024	34.750	38.600	32.000	27/9/24	36.650	5,5%
31	HVN	Chốt lời	20,4-21,8	25/9/2024	21.400	25.200	19.500	30/9/24	21.500	0,5%
32	PC1	Chốt lời	28-28,5	17/9/2024	28.200	31.800	26.900	01/10/24	29.200	3,5%
33	CTG	Chốt lời	34-34,6	18/9/2024	34.800	42.900	32.600	01/10/24	37.100	6,6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
34	DGW	Chốt lời	46,0-47,0	16/8/2024	45.200	51.300	42.200	02/10/24	47.300	4,6%
35	DXG	Chốt lời	15,8-16,3	27/9/2024	16.300	17.800	15.300	02/10/24	16.600	1,6%
36	MWG	Chốt lời	62,5-64,5	31/7/24	63.500	75.000	57.500	03/10/24	67.400	6,1%
37	POW	Chốt lời	12,7-13,0	25/9/2024	12.700	14.800	12.300	03/10/24	13.300	4,7%
38	DGC	Chốt lời	108,3-110,5	20/8/2024	110.300	127.500	104.000	04/10/24	114.700	3,9%
39	BCM	Cắt lỗ	69,5-71	11/9/2024	70.800	79.800	66.750	04/10/24	69.500	-2,4%
40	PNJ	Cắt lỗ	96,2-99	17/9/2024	99.200	115.000	93.000	04/10/24	97.300	-0,6%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.